

KẾ HOẠCH DẪN TÀU
Ngày 12 tháng 6 năm 2025

- Kính gửi :
- Cảng vụ hàng hải Cần Thơ, Đại diện An Giang, Hậu Giang, Trà Vinh;
 - Cảng vụ hàng hải Kiên Giang, Đại diện Hòn Chông, Phú Quốc;
 - Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực IV;
 - Đại diện Thường Phước - Vĩnh Xương, Sa Đéc, Vĩnh Long;
 - Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III, Đại diện Mỹ Tho.

I. TÀU ĐẾN :

STT	Họ tên Hoa tiêu	Tên Tàu	Quốc tịch	Chiều dài	Mớn nước	GT	Cầu bến	Thời gian	ĐẠI LÝ	Ghi chú
1	P21(DÂN)	VIET THUAN 11-03	VN	119.9	6.5	6288	ĐA - KN CC2	12H45	DUC NGUYEN	
2	P33(KHOA)	MINH QUANG 08	VN	98.9	6	3110	ĐA - KN CC2	12H00	DUC NGUYEN	
3	P19(ĐỒNG) + BẢO	MINH QUANG 01	VN	126.7	6.5	5565	ĐA - HG	12H30	MEGA	
4	P35(QUỐC)	BINH MINH 09	VN	89.6	6.09	2975	ĐA - XMTD	12H15	AN HUNG	
5	P23(LONG) + BÌNH	THANH BINH 68	VN	99.3	3.4	3329	MTHO - VX	06H00	AN HUNG	

II. TÀU ĐI :

STT	Họ tên Hoa tiêu	Tên Tàu	Quốc tịch	Chiều dài	Mớn nước	GT	Cầu bến	Thời gian	ĐẠI LÝ	Ghi chú
1	P12(HUY) + THI	VIET THUAN 198	VN	133.9	6.5	6951	CC - KNCSH	07H00	VIETTIN	
2	P26(KHỎE)	FORTUNE	VN	130	5	9755	HG - ĐA	13H30	CALMSEA	
3	P27(HẢI B)	MARS STAR 8	VN	27.5	3	148	TCCC - ĐA	13H00	MEKONG	
4	P22(TRUNG)	LONG PHU 18	VN	102.2	5	3321	KN LS - ĐA	09H00	NAM NGUYEN	ĐI TIẾP
5	P30(VIỆT)	MINH ANH 11	VN	91.9	6.5	2998	KNCSH - ĐA	08H00	SOUTHERN LINE	ĐI TIẾP

III. TÀU DỜI :

STT	Họ tên Hoa tiêu	Tên Tàu	Quốc tịch	Chiều dài	Mớn nước	GT	Cầu bến	Thời gian	ĐẠI LÝ	Ghi chú
1	P37(TRÍ)	HUNG PHAT 959	VN	92.6	6.2	3430	KNCSH - ĐA	07H30	TỰ TỨC	

* TÌNH TRẠNG PHẠO LUÔNG

Cần Thơ, ngày 11 tháng 6 năm 2025
TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG HOA TIÊU - PHƯƠNG TIỆN

Châu Minh Quốc Huy